

Số: 50/2022/QĐST-HNGĐ

Trà Vinh, ngày 15 tháng 3 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trịnh Thị Yến V, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Số 2/41 N, Khóm 1, Phường 2, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Anh Trần Hiệp N, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Khóm 6, Phường 9, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị Yến V và anh Trần Hiệp N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Trịnh Thị Yến V và anh Trần Hiệp N thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trịnh Thị Yến V và anh Trần Hiệp N thống nhất giao con chung tên Trần Gia H, sinh ngày 21 tháng 10 năm 2015 cho chị Trịnh Thị Yến V trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Hiệp N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trịnh Thị Yến V và anh Trần Hiệp N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Trịnh Thị Yến V và anh Trần Hiệp N thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trịnh Thị Yến V tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm với số tiền 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0010034 ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh nên chị V không phải nộp thêm và được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Tp Trà Vinh;
- Chi cục THADS Tp Trà Vinh;
- UBND Phường 9;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Khoa